



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**QUY CHẾ
BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2019-2024**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP Cảng Đà Nẵng.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng quy định Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2019-2024, như sau:

Điều 1. Nguyên tắc bầu cử.

1.1. Bầu cử đúng Luật, đúng Điều lệ, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

1.2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.3. Phương thức bầu dồn phiếu.

1.4. Mỗi cổ đông sẽ được phát một phiếu bầu cử. Trên phiếu bầu cử sẽ thể hiện tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị.

Điều 2. Đối tượng thực hiện Bầu cử.

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội. (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 19/3/2021 theo Danh sách Tổng hợp người sở hữu chứng khoán số V252/2021-CDN/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp ngày 23/3/2021).

Điều 3. Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị

3.1. Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị:

Theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 34 Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng :

(2) Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại

với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

(3) Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định của pháp luật.

3.2. Hồ sơ ứng cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội. Gồm có:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT theo mẫu.
- Sơ yếu lí lịch do ứng viên tự khai.
- Bản sao Bằng cấp chứng chỉ chuyên môn có công chứng của ứng viên.
- Bản sao chứng minh thư nhân dân (hộ chiếu).
- Hồ sơ khác (nếu có).

3.3. Dựa trên hồ sơ đề cử hoặc ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn tại Điều 3 và Điều 4 Quy chế này và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị:

4.1. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị bổ sung là : 03 thành viên.

4.2. Thành viên Hội đồng Quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, không thuộc các trường hợp tại Khoản 3 Điều 35 Điều lệ Công ty.

Điều 5. Phương thức bầu cử:

Căn cứ theo khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định

theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

Điều 6. Quy định về phiếu bầu:

6.1. Mỗi cổ đông được phát một phiếu bầu màu xanh cho Hội đồng quản trị.

6.2 Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu in sẵn, do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu “Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng”. Trên mỗi lá phiếu có mã số cổ đông, tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần của cổ đông (sở hữu và được ủy quyền) đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị.

6.3. Phiếu bầu không hợp lệ là: Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra theo quy định; Phiếu không bầu ai (phiếu trắng); gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; Phiếu bầu quá số lượng thành viên Hội đồng Quản trị do ĐHĐCĐ năm 2021 thông qua; Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền.

Điều 7. Cách thức bầu và bỏ phiếu :

7.1. Xác định tổng số quyền bầu cử của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông) Tổng số quyền bầu cử của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông) được xác định như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết	=	Tổng số cổ phần nắm giữ và/hoặc ủy quyền đại diện	*	Số thành viên được bầu
---------------------------------	---	--	---	-------------------------------

Ví dụ: Số lượng thành viên bầu bổ sung HĐQT là 3 người (trong số 3 người được giới thiệu). Ông X là người nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, tổng số phiếu biểu quyết HĐQT của ông X là $(1.000 * 3) = 3.000$ phiếu.

7.2. Cách thức bỏ phiếu:

- Mỗi cổ đông tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi số phiếu biểu quyết của mình cho từng ứng cử viên mình chọn sao cho tổng cộng số phiếu biểu quyết cho tất cả ứng viên mà cổ đông chọn bằng hoặc nhỏ hơn với tổng phiếu biểu quyết của cổ đông. Cổ đông có thể dồn hết số phiếu cho 1 ứng cử viên hoặc chia ra cho một số ứng cử viên. Trong trường hợp muốn sửa đổi, phải gạch bỏ đề ngang lên số phiếu biểu quyết đã ghi sai, ký tên ngay bên cạnh chỗ đã gạch bỏ và ghi lại số phiếu biểu quyết đúng.

- Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền vẫn có đầy đủ quyền biểu quyết. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì trực tiếp gặp Ban tổ chức để được đổi lại phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

- Thực chất việc bỏ phiếu là phân phối toàn bộ hoặc một phần trong tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số các ứng cử viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó. Đối với trường hợp bầu 3 trong số 3 ứng cử viên thì mỗi cổ đông, đại diện cổ đông chỉ được phân phối tối đa cho 3 người.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu HĐQT, ông X có thể chia tổng số quyền bầu cử của mình là 3.000 phiếu cho các ứng cử viên chẳng hạn như sau:

Số TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	500
2	Nguyễn Văn B	1.500
3	Nguyễn Văn C	1.000

Hoặc ông X có thể bầu dồn toàn bộ số phiếu của mình cho một ứng viên

Số TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	3.000
2	Nguyễn Văn B	
3	Nguyễn Văn C	

Hoặc ông X có thể chia đều số phiếu của mình cho một số ứng viên nhưng không được vượt quá số lượng ứng viên cần bầu.

Số TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	1.500
2	Nguyễn Văn B	1.500
3	Nguyễn Văn C	

Lưu ý:

- Trong mỗi phiếu biểu quyết bầu cử có ghi rõ tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông (và/hoặc đại diện cổ đông) là bao nhiêu phiếu, số này trên từng phiếu là khác nhau, tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ hoặc đại diện, tổng số phiếu biểu quyết bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá số này. Ông X có thể sử dụng tất cả 3.000 phiếu để bầu cho 1 hoặc 2 hoặc 3 ứng cử viên; hoặc sử dụng ít hơn 3.000 phiếu để bầu ứng cử viên đó, nhưng nếu dùng quá 3.000 phiếu biểu quyết thì phiếu bầu của ông sẽ là phiếu không hợp lệ.

- Trong mỗi phiếu bầu chỉ được bầu tối đa là 3 người.

7.3. Phiếu bầu không hợp lệ: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong số các điều kiện sau:

- Không do ban tổ chức phát hành, không đóng dấu công ty.
- Phiếu bầu có số người được bầu vượt quá số người cho phép (tức bầu nhiều hơn 3 người đối với HĐQT).

- Phiếu bầu có tổng số phiếu biểu quyết đã bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết đã ghi sẵn trên phiếu.

- Phiếu bầu tự ý ghi thêm người ngoài danh sách đã được đại hội thông qua hoặc gạch xóa vào phiếu (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu khác để viết lại trước khi bỏ phiếu vào hòm phiếu).

Điều 8: Kiểm phiếu

8.1. Ban kiểm phiếu bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu bầu cử trước sự chứng kiến của các cổ đông.

8.2. Việc bỏ phiếu bầu cử được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

8.3. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu cử ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

8.4. Ban kiểm phiếu phải kiểm tra tính hợp lệ của từng lá phiếu, kiểm tra lần lượt từng lá phiếu và ghi lại kết quả.

8.5. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng Quản trị.

8.6. Toàn bộ lá phiếu kiểm xong phải được niêm phong và lưu tại Công ty.

Điều 9. Quy định người trúng cử vào Hội đồng Quản trị

Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

Điều 10. Ban kiểm phiếu và trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

10.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua.

10.2. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông qua quy chế bầu cử; Giới thiệu phiếu bầu và phát phiếu bầu; Kiểm tra kết quả bầu cử một cách khách quan, chính xác và lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT.

10.3. Ban kiểm phiếu phải cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả bầu cử.

Điều 11. Giải quyết khiếu nại:

11.1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.

11.2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử, nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật và Điều lệ Công ty.

11.3. Quy chế này gồm có 11 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua./.

Đà Nẵng, ngày tháng 04 năm 2021

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

